TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 17/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Hữu Th**, sinh năm 1983 tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh BD; tạm trú tại: Ấp K, xã V, huyện P, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Đinh Thị Thanh Th, sinh năm 1987; bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: 01. Ngày 22/5/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 05 năm tù về tội "Giết người". Chấp hành án tại Trại giam Tống Lê Chân, đến ngày 01/9/2011 chấp hành xong hình phạt (chưa xóa án tích); tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/9/2016, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 42/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Đến ngày 03/7/2018, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại theo Quyết định số 20/2018/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Phạm Ngọc Lê Thanh C**, sinh năm 1994 tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp 6, xã A, huyện P, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Th, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đinh Thị Thanh Th, sinh năm 1987; nơi cư trú: Kp 2, phường B, quận T, Thành phố H. Có mặt.

2. Bà Cao Thị Thúy L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu phố B 1, phường L, thị xã T, tỉnh BD. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Lê Thị L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/9/2019, để có ma túy sử dụng, Lê Hữu Th điều khiển xe mô tô biển số 61C1-156.05 đến khu vực quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) 02 bịch ma túy đá (01 bịch lớn, 01 bịch nhỏ) với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về sử dụng. Sau khi mua ma túy, Th cất giấu ma túy vào túi áo khoác phía trong, bên trái Th đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Khi Th đi đến ngã ba Kỉnh Nhượng, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì tình cờ gặp Phạm Ngọc Lê Thanh C, Th nói với C "Lên đây chơi với anh xíu", ý của Th là Th mới mua ma túy và rủ C tìm chỗ cùng nhau sử dụng ma túy, lúc này, C chỉ nghĩ Th rủ C đi chơi nên C đồng ý. Th điều khiển xe mô tô chở C lên hướng thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo mục đích là tìm chỗ sử dụng ma túy. Trên đường đi, Th tiếp tục nói với C "Anh mới mua đồ, anh em mình tìm chỗ dùng một tí" ý của Th là Th mới mua ma túy đá và rủ C tìm chỗ cùng nhau sử dụng ma túy, nghe Th nói, C biết Th đang có ma túy trong người và hiểu ý của Th rủ C đi tìm chỗ cùng nhau sử dụng ma túy, C không nói gì và tiếp tục ngồi trên xe Th chở đi đến nhà nghỉ Khánh Linh thuộc khu phố 5, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để thuê phòng cùng nhau sử dụng ma túy. Lúc này, sợ trời mưa làm ướt ma túy nên Th lấy 01 bịch ma túy đưa cho C và nói "Cầm dùm cái này để mưa ướt" C cầm bịch ma túy và bỏ vào trong túi áo khoác bên trái C đang mặc, lúc này cũng vừa đến nhà nghỉ Khánh Linh. Tại đây, C xuống xe đứng ngoài cổng, còn Th vào trong làm thủ tục thuê phòng, C ở ngoài lấy bịch ma túy ra xem do thấy bịch ma túy lớn nên tò mò và C biết đây là ma túy. Trong lúc C đang cầm bịch ma túy trên tay thì bị lực

lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa một số chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi vấn là ma túy (ký hiệu M1), cùng lúc này Công an cũng phát hiện bắt quả tang Lê Hữu Th đang cất giấu ma túy trong túi áo khoác phía trong, bên trái Th đang mặc, thu giữ 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa một số chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy (ký hiệu M2). Qua điều tra, Lê Hữu Th và Phạm Ngọc Lê Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 713/MT-PC09, ngày 24/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định:

- 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa một số chất rắn màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của đối tượng bị bắt Phạm Ngọc Lê Thanh C, chữ ký của cán bộ niêm phong Trần Văn Sáng và hình dấu đỏ của Công an thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (ký hiệu M1) là ma túy, có trọng lượng 2,0899 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định có trọng lượng 1,8337 gam.

- 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa một số chất rắn màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của đối tượng bị bắt Lê Hữu Th, chữ ký của cán bộ niêm phong Trần Văn Sáng và hình dấu đỏ của Công an thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (ký hiệu M2) là ma túy, có trọng lượng 0,3980 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định có trọng lượng 0,3653 gam.

Cáo trạng số 03/CT-VKSPG ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê Thanh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hữu Th từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Lê Thanh C từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về việc xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 713/PC09 (M1) có trọng lượng ma tuý 1,8337 gam, niêm phong có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và chữ ký của Phạm Ngọc Lê Thanh C, đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 713/PC09 (M2) có trọng lượng ma tuý 0,3653 gam, niêm phong có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Bình Dương và chữ ký của Lê Hữu Th, đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) xe mô tô biển số: 61C1-15605, hiệu Yamaha Sirius, số khung: C630BY545834, số máy 5C63-545881, thu giữ của Lê Hữu Th. Đây là tài sản của bà Đinh Thị Thanh Th mua lại của bà Cao Thị Thúy L. Ngày 20/9/2019, bà Th cho Th mượn làm phương tiện đi lại, bà Th không biết Th sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên trả lại xe mô tô trên cho bà Đinh Thị Thanh Th.

- Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Hữu Th. Đây là tài sản của bà Đinh Thị Thanh Th, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bà Th.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, thu giữ của Lê Hữu Th. Đây là tài sản cá nhân của Lê Hữu Th, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Lê Hữu Th.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, thu giữ của Phạm Ngọc Lê Thanh C, đây là tài sản cá nhân của C, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho C.

Bị cáo Th, C cho rằng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Th và C nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê Thanh C khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 20/9/2019, Lê Hữu Th điều khiển xe mô tô biển số 61C1-156.05 đến khu vực quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) 02 bịch ma túy đá (loại Methamphetamine, trọng lượng 2,4879 gam) với giá 1.000.000

đồng cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô đi đến địa phận huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì tình cờ gặp Phạm Ngọc Lê Thanh C, Th đưa cho C giữ 01 bịch ma túy đá, trọng lượng 2,0899 gam, Th giữ 01 bịch ma túy đá, trọng lượng 0,3980 gam nhằm mục đích thuê phòng tại nhà nghỉ Khánh Linh thuộc khu phố 5, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để cùng nhau sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Theo Kết luận giám định số 713/MT-PC09 ngày 24/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma tuý M1 có trọng lượng 2,0899 gam và M2 có trọng lượng 0,3980 gam loại Methamphetamine. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê Thanh C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về nhận thức, các bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, các bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Như vậy, Cáo trạng số 03/CT-VKSPG ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê Thanh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Lê Hữu Th là người chủ mưu, cầm đầu và bị cáo Phạm Ngọc Lê Thanh C là người thực hành nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hoá hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà nhà nước ta đang tiến hành và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 416/2008/HS-ST ngày 22/5/2008 Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Hữu Th 05 năm tù về tội "Giết người" nhưng chưa được xoá án tích mà lại phạm tội, là

trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê Thanh C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Xét mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê Thanh C là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 713/PC09 (M1) có trọng lượng ma tuý 1,8337 gam, niêm phong có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và chữ ký của Phạm Ngọc Lê Thanh C, đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 713/PC09 (M2) có trọng lượng ma tuý 0,3653 gam, niêm phong có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và chữ ký của Lê Hữu Th, đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) xe mô tô biển số: 61C1-15605, hiệu Yamaha Sirius, số khung: C630BY545834, số máy 5C63-545881, thu giữ của Lê Hữu Th. Đây là tài sản của bà Đinh Thị Thanh Th mua lại của bà Cao Thị Thúy L. Ngày 20/9/2019, bà Th cho Th mượn làm phương tiện đi lại, bà Th không biết Th sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên trả lại xe mô tô trên cho bà Đinh Thị Thanh Th.

- Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Hữu Th. Đây là tài sản của bà Đinh Thị Thanh Th, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bà Th.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, thu giữ của Lê Hữu Th. Đây là tài sản cá nhân của Lê Hữu Th, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Lê Hữu Th.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, thu giữ của Phạm Ngọc Lê Thanh C, đây là tài sản cá nhân của C, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho C.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê Thanh C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Th 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Lê Thanh C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 713/PC09 (M1) có trọng lượng 1,8337 gam, niêm phong có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và chữ ký của Phạm Ngọc Lê Thanh C; 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 713/PC09 (M2) có trọng lượng 0,3653 gam, niêm phong có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và chữ ký của Lê Hữu Th.

- Trả lại cho bà Đinh Thị Thanh Th: 01 (một) xe mô tô biển số 61C1-15605, hiệu Yamaha Sirius, số khung: C630BY545834, số máy 5C63-545881 (không kiểm tra bên trong máy); số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Hữu Th.

- Trả lại cho Lê Hữu Th: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, imei 1: 8696040315299133, imei 2: 8696040315299125 (không kiểm tra bên trong máy).

- Trả lại cho Phạm Ngọc Lê Thanh C: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số imei: 356902/08/312619/0 (không kiểm tra bên trong máy).

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/12/2019 vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo)

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc: Các bị cáo Lê Hữu Th, Phạm Ngọc Lê

Thanh C mỗi bị c áo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án ph íh ình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kh áng c áo: Bị c áo, người c ó quyền lợi, nghĩa vụ li ên quan được quyền kh áng c áo bản án trong thời hạn 15 ng ày, kể từ ng ày T òa tuy ên án. Người c ó quyền lợi, nghĩa vụ li ên quan vắng mặt được quyền kh áng c áo bản án trong thời hạn 15 ng ày, kể từ ng ày nhận được bản án hoặc kể từ ng ày bản án được ni êm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh B ình Dương; (1)
- VKSND huyện Ph ú Gi áo; (1)
- C ông an huyện Ph ú Gi áo; (2)
- Chi cục THADS huyện Ph ú Gi áo; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- Ph òng PV06 C ông an tỉnh B ình Dương; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Quế